

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành trong lĩnh vực Xây dựng

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Sở Xây dựng ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành trong lĩnh vực Xây dựng như sau:

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật:

Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 08/09/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 08/09/2026 của UBND thành phố Đồng Nai có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới; Kế hoạch số 275-KH/TU ngày 11/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới. Tại nhiệm vụ, giải pháp 5. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, phối hợp các lực lượng trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đã đề ra: “- *Tăng cường quản lý hoạt động vận tải, ưu tiên đầu tư phát triển vận tải hành khách công cộng, chuyển đổi sang các phương tiện giao thông xanh gắn với lộ trình hạn chế dần phương tiện cá nhân tham gia giao thông tại các đô thị lớn.*”

- Luật Đường bộ năm 2024, tại khoản 4 Điều 57 quy định: “4. *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào nguồn lực địa phương quyết định hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé.*”

- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ, Điều 73. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại điểm d khoản 1: “1. *Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện:*

...

d) Quản lý hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn; chính sách hỗ trợ của nhà nước về khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn địa phương; ...”

- Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, tại khoản 1 Điều 6 quy định: “1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào nguồn lực địa phương trợ giá hoặc hỗ trợ chi phí cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.”.

- Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải, tại khoản 6 Điều 2: “6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Chủ trì phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng sử dụng điện, năng lượng xanh, phát triển giao thông phi cơ giới tại địa phương.”.

- Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 03/10/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định về hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Cơ sở thực tiễn

- Hoạt động vận tải hành khách công cộng (VTHKCC) bằng xe buýt trên địa bàn Đồng Nai trong thời gian qua luôn được quan tâm tạo điều kiện phát triển để góp phần giải quyết các vấn đề về môi trường và ùn tắc, tai nạn giao thông. Trong đó, công tác hỗ trợ kinh phí hoạt động VTHKCC bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ VTHKCC bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND hiện đang được thực hiện trên cơ sở các Quyết định của UBND tỉnh: Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, chi phí vận tải hành khách bằng xe buýt có trợ giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 quy định về trợ giá và giá vé các tuyến xe buýt có trợ giá từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 2829/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 về khai thác hoạt động của tuyến xe buýt số 1 từ trường Đại học Công Nghệ Đồng Nai đến Bến xe ngã 4 Vũng Tàu (tuyến có trợ giá).

- Việc thực hiện chính sách trợ giá xe buýt với mức giá vé và các chính sách miễn, giảm giá vé hợp lý qua đó đã hỗ trợ tích cực (miễn phí) cho đối tượng yếu thế (trẻ em, người già, người khuyết tật), đối tượng chính sách và giảm chi phí đi lại cho đối tượng học sinh, sinh viên, công nhân và người có thu nhập thấp. Trong thời gian qua, các tuyến xe buýt có trợ giá luôn đóng vai trò tích cực, nòng cốt trong duy trì và thúc đẩy phát triển mạng lưới VTHKCC bằng xe buýt trên địa bàn thành phố, đặc biệt là trong thời gian trước, trong và sau đại dịch COVID-19 hoạt động vận tải khách nói chung và hoạt động VTHKCC

bằng xe buýt nói riêng gặp rất nhiều khó khăn, qua đó thu hút nhu cầu và từng bước tạo lập thói quen đi lại bằng phương tiện công cộng của người dân.

- Qua quá trình triển khai thực hiện các quy định về trợ giá và các tuyến xe buýt có trợ giá từ nguồn ngân sách nhà nước theo các Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017; Quyết định số 2829/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 đến nay thực tiễn phát sinh một số vấn đề khiến bộc lộ bất cập, hạn chế của các quyết định trên, cụ thể:

+ Hiện nay quy định về trợ giá đang phân tán tại Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND (cho 05 tuyến số 2, 3, 7, 8) và Quyết định 2829/QĐ-UBND (riêng cho tuyến số 1). Thực tiễn cần thiết hợp nhất các văn bản này để thống nhất công tác tổ chức, quản lý và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố về một đầu mối văn bản và cập nhật các cơ sở pháp lý mới có liên quan. Đồng thời, tuyến xe buýt số 1 sau thời gian dài hoạt động ổn định cần xem xét điều chỉnh tăng số chuyến hoạt động (hiện nay là 80 chuyến/ngày) để phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân và nâng hệ số khoán trọng tải (hiện nay là 0,65) nhằm giảm tiền trợ giá từ ngân sách nhà nước.

+ Nghị quyết 08/2025/NQ-CP mở rộng đối tượng được hỗ trợ khi sử dụng dịch vụ VTHKCC bằng xe buýt so với Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND, cụ thể: bổ sung thực hiện miễn vé đối với người có công với cách mạng, giảm 50% giá vé đối với học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam khi mua với hình thức vé tháng, vé tập.

+ Số lượng tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố còn thấp: chiếm 22,7% tổng số tuyến (5/22 tuyến), 9,6% tổng cự ly (110,5/1.150,9 km) với ngân sách trợ giá khoảng 57 tỷ đồng/năm (kinh phí trợ giá xe buýt năm 2025),... chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển VTHKCC bằng xe buýt tương xứng với quy mô kinh tế - xã hội của thành phố Đồng Nai. Đồng thời, qua thời gian triển khai thực hiện, các chi phí đầu vào cấu thành đơn giá VTHKCC bằng xe buýt có trợ giá hiện đã tăng mạnh, cụ thể: giá dầu DO-0,05S tăng 52,4%; đơn giá vật tư tăng 14,4%; lương tối thiểu vùng tăng 32,3% và lương cơ sở tăng 93,4%. Do đó, cần thiết phải điều chỉnh mức giá vé các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, giảm kinh phí hỗ trợ từ ngân sách và bổ sung nguồn lực để phát triển, mở rộng các tuyến có trợ giá khác phục vụ phát triển hoạt động VTHKCC bằng xe buýt thực hiện lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh trên địa bàn thành phố, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

+ Cần có khung giá vé thống nhất áp dụng chung trên các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác triển khai xây dựng các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước mới; đồng thời bảo đảm thống nhất trong công tác cấp phát, quản lý, sử dụng vé và triển khai ứng dụng công nghệ vé thông minh có kết nối đa phương thức, đa dạng hóa hình thức thanh toán. Mức giá vé được xây dựng trên cơ sở tham khảo, so sánh với mức giá vé xe buýt được hỗ trợ kinh phí đang áp

dụng tại một số địa phương như thành phố Đà Nẵng (mức giá vé 8.000 đồng/lượt đối với 05 tuyến được hỗ trợ kinh phí, cự ly dưới 20 km), Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh (áp dụng mức giá vé theo cự ly tuyến). Việc áp dụng khung giá vé theo mức giá đề xuất về cơ bản phù hợp với giá vé xe buýt được hỗ trợ kinh phí đang thực hiện tại các địa phương và điều kiện kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố hiện nay.

Từ các cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Quyết định Quy định hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Đồng Nai của Ủy ban nhân dân thành phố thay thế Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 quy định về trợ giá và giá vé các tuyến xe buýt có trợ giá từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 2829/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 khai thác hoạt động của tuyến xe buýt số 1 từ trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đến Bến xe ngã 4 Vũng Tàu (tuyến có trợ giá) là cần thiết để phát triển mạng lưới VTHKCC bằng xe buýt trên địa bàn thành phố thực hiện lộ trình đến năm 2030 “*Tỷ lệ đảm nhận của VTHKCC tại Hà Nội đạt 45% - 50%; Thành phố Hồ Chí Minh đạt 25%; Đà Nẵng đạt 25% - 35%; Cần Thơ đạt 20%; Hải Phòng đạt 10% - 15%; đô thị loại I đạt ít nhất 5%.*” theo điểm e khoản 3 Mục I Điều 1 Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính.

c) Mục đích ban hành văn bản

- Thống nhất công tác tổ chức, quản lý và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố về một đầu mối văn bản và cập nhật các cơ sở pháp lý mới có liên quan.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách kinh phí hỗ trợ đối với các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách thành phố, bảo đảm phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt của thành phố.

- Xác định kinh phí hỗ trợ áp dụng chung trên các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách thành phố nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác triển khai xây dựng các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí từ nguồn thành phố nhà nước mới và triển khai ứng dụng công nghệ vé thông minh có kết nối đa phương thức, đa dạng hóa hình thức thanh toán.

4. Nội dung chủ yếu:

Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 08/09/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Đồng Nai được trình bày với nội dung cơ bản có 09 Điều như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Đối tượng áp dụng.
- Điều 3. Chính sách về giá vé đối với các tuyến xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách thành phố trên địa bàn thành phố Đồng Nai.
- Điều 4. Danh mục các tuyến xe buýt và thông số xác định hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách thành phố trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

- Điều 5. Nguyên tắc và phương pháp xác định kinh phí hỗ trợ.
- Điều 6. Tổ chức thực hiện.
- Điều 7. Hiệu lực thi hành.
- Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp.
- Điều 9. Trách nhiệm thực hiện.

(Gửi kèm theo Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 08/09/2026 của UBND thành phố Đồng Nai)

Trên đây là nội dung Thông cáo báo chí về Quyết định số 77/2026/QĐ-UBND ngày 08/09/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND thành phố (báo cáo);
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- Giám đốc Sở (b/c);
- UBND các xã, phường;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở Xây dựng (p/h);
- Trang Thông tin điện tử Sở Xây dựng (đăng tải);
- Lưu: VT, QLVTPT&NL.

Yến

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nã Thiên Anh Minh